| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MƯỜNG TÈ**<br>**TỈNH LAI CHÂU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:38/2019/HSST
Ngày: 10/9/2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

- Các hội thẩm nhân dân.
- Bà: Pờ Hồng Vân.
- Bà: Vàng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa ông: Nguyễn Minh Tuấn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2019/TL-ST-HS, ngày 01 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

**1**. **Lầu Pà T (Tên gọi khác: Lầu A H)** - Giới tính: Nam; Sinh năm 1975, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản Nậm Vì, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: Không; Con ông Lầu Nhìa C (Đã chết) và con bà Sùng Thị D (Đã chết); Vợ: Sống chung như vợ chồng cùng chị Hạng Thị M – Sinh năm 1984; Con: bị cáo có 07 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị xử lý; Bị bắt tạm gữi từ ngày 17/4/2019 đến ngày 26/4/2019 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**2. Người bào chữa cho bị cáo ông: Phan Văn Nhật** – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu.

**3. Người phiên dịch tiếng Mông bị cáo ông: Giàng A Tú -** Trú tại khu phố 9, thị trấn huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

# NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 17/4/2019 Lầu A P điều khiển xe máy chở Hạng Thị M và Lầu Pà T đi từ bản Nậm Vì, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé đi đến ngã ba bản Cao Chải, xã Tà Tổng thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Tè và công an Đồn Nậm Ngà phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 (Một) gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng đựng trong một lọ nhựa màu trắng bên trong là chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc; 01 (Một) bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện, Lầu Pà T khai nhận là thuốc phiện của T mua với một người đàn ông dân tộc Hà Nhì với giá 100.000 đồng tại một khe nước cách bản Nậm Dính, xã Tà Tổng huyện Mường Tè khoảng 3 km. Trước sự việc nêu trên tổ công tác mời người chứng kiến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lầu Pà T về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại bản kết luận giám định tư pháp số: 20/GĐ-TP ngày 18/4/2019 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè kết luận: 01 (Một) gói vật chứng thu giữ của Lầu Pà T có tổng khối lượng là 4,66 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 193/GĐ-KTHS ngày 21/4/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (Một) mẫu vật là chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Lầu Pà T gửi đến giám định là ma túy, loại thuốc phiện.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS-MT ngày 01 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố Lầu Pà T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249/ Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lầu Pà T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lầu Pà T từ 16 (Mười sáu) tháng đến 22 (Hai mươi hai) tháng tù.

- Về vật chứng: Áp dụng Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 3,82 gam thuốc phiện; 01 (Một) bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện; 01 (Một) chiếc túi vải màu xanh truyền thống của người dân tộc Mông; 01 (Một) chiếc lọ nhựa màu trắng.

- Không áp dụng khoản 5 Điều 249/Bộ luật hình sự, là phạt tiền đối với bị cáo, do hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn.

- Về án Phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135/Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Xét bị cáo Lầu Pà T là đồng bào dân tộc (Dân tộc Mông) sinh sống ở bản Nậm Vì, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên là xã biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo. người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đối với bị cáo, về tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự; Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249/Bộ luật hình sự; Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt, bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa, kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận gì thêm.Về mức hình phạt kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 17/4/2019, Lầu Pà T đã tàng trữ trái phép 4,66 gam chất ma túy, loại thuốc phiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội" Tàng trữ trái phép chất ma túy" vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249/ Bộ luật hình sự, là hoàn toàn đúng người, đúng tội, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn

xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng  xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Đề nghị của kiểm sát viên, người bào chữa về: Tội danh; Xử lý vật chứng; Án phí hình sự sơ thẩm; Miễn hình phạt phạt tiền đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, xét bị cáo Lầu Pà T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 /Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Lầu Pà T luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/Bộ luật hình sự (*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*).

[6]. Về nhân thân bị cáo Lầu Pà T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên làm nghề nông tại địa phương, bản thân là người sử dụng chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện, chỉ vì mục đích để thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã phạm tội.

[7]. Về hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249/ Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, nhưng vì điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình và bản thân bị cáo khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[8]. Vật chứng của vụ án là: 3,82 gam thuốc phiện; 01 (Một) bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện; 01 (Một) chiếc túi vải màu xanh truyền thống của người dân tộc Mông; 01 (Một) chiếc lọ nhựa màu trắng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự.

[9]. Về án phí: Xét bị cáo Lầu Pà T là đồng bào dân tộc (Mông) sinh sống ở bản Nậm Vì, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên là xã biên giới có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

## QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Lầu Pà T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 249/Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51/Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lầu Pà T: 16 (Mười sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được trừ thời gian tạm giữ là 09 (Chín) ngày, từ ngày 17/4/2019 đến ngày 26/4/2019, Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu, tiêu hủy: 3,82 gam thuốc phiện; 01 (Một) bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện; 01 (Một) chiếc lọ nhựa màu trắng; 01 (Một) chiếc túi vải màu xanh truyền thống người dân tộc Mông của Lầu Pà T.

- Áp dụng khoản 2 Điều 135/Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UNTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí Hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo Lầu Pà T.

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
***(Đã ký)***

**Lò Xuân Hải**

**Nơi nhận**
- TAND tỉnh Lai Châu
- Công an tỉnh Lai Châu
- Công an huyện M.Tè
- VKSND huyện M.Tè
- Chi cục THADS huyện M.Tè
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.